

Cầu dao cắt tải có chì và hộp cầu chì - Loại E90

Đặc điểm
Bảo vệ quá tải và ngắn mạch với cầu chì hình ống dòng định mức lên đến 125A
Điện áp hoạt động 400 với tải AC-22B, 690V với tải AC-20B
Cấp bảo vệ IP20
Tiêu chuẩn: IEC 60947-3, UL 4248

Sản phẩm	Số cực	K. thước chì (mm)	Dòng đm (A) In	Loại	Mã sản phẩm	Đơn giá VND
	Cầu dao cắt tải có chì E90					
	1	8.5x31.5	20	E91/20	2CSM200983R1801	125,000
		10.3x38	32	E91/32	2CSM200923R1801	122,000
	1+N	10.3x38	32	E91N/32	2CSM200893R1801	421,000
	2	8.5x31.5	20	E92/20	2CSM200953R1801	368,000
		10.3x38	32	E92/32	2CSM200883R1801	332,000
	3	8.5x31.5	20	E93/20	2CSM200943R1801	518,000
		10.3x38	32	E93/32	2CSM204753R1801	489,000
	3+N	10.3x38	32	E93N/32	2CSM204733R1801	658,000
	4	10.3x38	32	E94/32	2CSM204723R1801	670,000
	Hộp cầu chì E90					
	1	14x51	50	E91/50	2CSM279022R1801	415,000
		22x58	125	E91/125	2CSM277572R1801	1,435,000
	1+N	14x51	50	E91N/50	2CSM277982R1801	1,171,000
		22x58	125	E91N/125	2CSM277352R1801	3,129,000
	2	14x51	50	E92/50	2CSM277972R1801	1,171,000
		22x58	125	E92/125	2CSM277132R1801	3,129,000
	3	14x51	50	E93/50	2CSM277962R1801	1,659,000
		22x58	125	E93/125	2CSM277502R1801	4,436,000
	3+N	14x51	50	E93N/50	2CSM277952R1801	2,198,000
		22x58	125	E93N/125	2CSM296532R1801	6,357,000

Cầu chì ống - Loại E9F gG

Đặc điểm

Bảo vệ quá tải và ngắn mạch cho thiết bị điện tử, biến áp và mạch điều khiển

Khả năng cắt ngắn mạch 20, 80, 120KA

Dòng định mức 0,5...125A

Tiêu chuẩn: IEC 60269-2

Sản phẩm	Khả năng cắt ngắn mạch (KA)	Điện áp ĐM (V)	Dòng Đm (A) In	Loại	Mã sản phẩm	Đơn giá VND
Kích cỡ 8.5x31.5mm						
	20	400	1	E 9F8 GG1	2CSM257573R1801	57,000
			2	E 9F8 GG2	2CSM256393R1801	57,000
			4	E 9F8 GG4	2CSM258663R1801	57,000
			6	E 9F8 GG6	2CSM257483R1801	57,000
			8	E 9F8 GG8	2CSM256303R1801	57,000
			10	E 9F8 GG10	2CSM277573R1801	57,000
Kích cỡ 10.3x38mm						
	120	500	0.5	E 9F10 GG05	2CSM277333R1801	115,000
			1	E 9F10 GG1	2CSM277113R1801	57,000
			2	E 9F10 GG2	2CSM258723R1801	57,000
			4	E 9F10 GG4	2CSM257543R1801	57,000
			6	E 9F10 GG6	2CSM256363R1801	57,000
			8	E 9F10 GG8	2CSM258633R1801	57,000
			10	E 9F10 GG10	2CSM257453R1801	57,000
			12	E 9F10 GG12	2CSM256273R1801	57,000
			16	E 9F10 GG16	2CSM277543R1801	57,000
			20	E 9F10 GG20	2CSM277323R1801	57,000
			25	E 9F10 GG25	2CSM277103R1801	57,000
			32	E 9F10 GG32	2CSM258713R1801	57,000
Kích cỡ 14x51mm						
	120	690	2	E 9F14 GG2	2CSM277523R1801	115,000
			4	E 9F14 GG4	2CSM277303R1801	115,000
			6	E 9F14 GG6	2CSM277083R1801	115,000
			8	E 9F14 GG8	2CSM291003R1801	115,000
			10	E 9F14 GG10	2CSM290983R1801	115,000
			12	E 9F14 GG12	2CSM290963R1801	115,000
			16	E 9F14 GG16	2CSM258783R1801	115,000
			20	E 9F14 GG20	2CSM257603R1801	115,000
			25	E 9F14 GG25	2CSM256423R1801	115,000
			32	E 9F14 GG32	2CSM258693R1801	115,000
			40	E 9F14 GG40	2CSM257513R1801	115,000
			50	E 9F14 GG50	2CSM256333R1801	115,000
Kích cỡ 22x58mm						
	120	690	40	E 9F22 GG40	2CSM257173R1801	186,000
			50	E 9F22 GG50	2CSM259393R1801	186,000
			63	E 9F22 GG63	2CSM258213R1801	186,000
			80	E 9F22 GG80	2CSM257033R1801	186,000
			100	E 9F22 GG100	2CSM259523R1801	186,000
			125	E 9F22 GG125	2CSM258343R1801	186,000